

Số: 977 /TB-HĐTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả trúng tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện An Bình

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-BVAB ngày 16 tháng 07 năm 2025 của Bệnh viện An Bình về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện An Bình;

Bệnh viện An Bình thông báo kết quả trúng tuyển viên chức năm 2025 đối với các Ông (bà) có tên theo danh sách đính kèm.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển viên chức, người trúng tuyển phải đến Bệnh viện An Bình (Phòng Tổ chức cán bộ - Số 146 An Bình, phường An Đông, TP.HCM) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

1. Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định tại Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp. Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

2. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (Mẫu 1).

3. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

4. Bản sao giấy khai sinh hoặc căn cước công dân.

5. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe. Đối với người có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước ngoài cấp thì giấy khám sức khỏe được sử dụng trong trường hợp Việt Nam và quốc gia hoặc vùng lãnh thổ cấp giấy khám sức khỏe có điều ước hoặc thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau và thời hạn sử dụng của giấy khám sức khỏe đó không quá 06 tháng kể từ ngày được cấp. Giấy khám sức khỏe phải được dịch sang tiếng Việt có chứng thực bản dịch.

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Bệnh viện An Bình ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Bệnh viện An Bình thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Quá thời hạn nêu trên, người trúng tuyển không đến cơ quan, đơn vị tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Bệnh viện An Bình sẽ thực hiện hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định./.

(Đính kèm Quyết định số 965/QĐ-BVAB ngày 16 tháng 07 năm 2025 của Bệnh viện An Bình về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện An Bình)

Nơi nhận:

- BGĐ BV An Bình;
- Tổ TTSK
- Ông (Bà) có tên theo danh sách;
- Lưu: VT, TCCB.

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

Chủ tịch



Phó Giám đốc Bệnh viện An Bình
Trần Văn Hải

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức
năm 2025 của Bệnh viện An Bình**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN AN BÌNH

Căn cứ Quyết định số 3922/QĐ-SYT ngày 24 tháng 07 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện An Bình trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Báo cáo ngày 11 tháng 07 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức về kết quả xét tuyển viên chức năm 2025;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2025 và của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện An Bình tại Tờ trình ngày 16 tháng 07 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện An Bình trực thuộc Sở Y tế gồm 109 (Một linh chín) người có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức của Bệnh viện An Bình thực hiện việc thông báo kết quả xét tuyển viên chức công khai trên trang thông tin điện tử

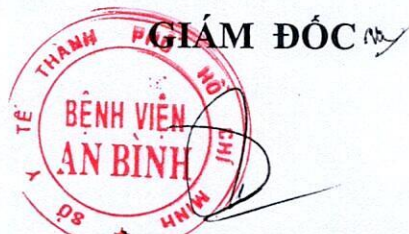
hoặc công thông tin điện tử của đơn vị và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Sau khi người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện An Bình có trách nhiệm tham mưu Giám đốc Bệnh viện An Bình ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức

Điều 3. Ban Giám đốc, các Trưởng khoa phòng và các ông/bà có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.TCCB.
(VTTP/4b)



Hồ Hải Trường Giang

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM 2025 CỦA BỆNH VIỆN AN BÌNH (109 TRƯỜNG HỢP)**
(Đính kèm Quyết định số 965/BVAB-TCCB, ngày 16 tháng 7 năm 2025 của bệnh viện An Bình)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
1	Huỳnh Mỹ Anh		29/01/1995	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
2	Lê Khánh Huyền		15/06/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
3	Đào Nguyễn Anh Đào		16/10/1996	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
4	Nguyễn Tăng Phúc	11/07/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
5	Đỗ Trần Quý Minh		17/01/1995	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
6	Hà Ngọc Thảo Quỳnh		06/11/1998	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
7	Lê Ngọc Phương Linh		27/01/1995	Thạc sĩ	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
8	Dương Hoàng Trung Kiên	27/11/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
9	Bùi Quang Hưng	09/09/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
10	Nguyễn Minh Tuệ		21/10/1999	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
11	Lâm Quang Huy	08/04/1998		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
12	Phan Huỳnh Lan Chi		14/11/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
13	Phạm Thanh Thái	12/11/1995		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
14	Nguyễn Hồng Loan		16/10/1991	Chuyên khoa cấp I	Nội tổng quát	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
15	Đoàn Minh Bền	24/02/1996		Thạc sĩ	Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
16	Hồ Thị Như		18/11/1997	Đại học	Bác sĩ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
17	Bùi Hồ Ngọc Oanh		16/10/1999	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
18	Nguyễn Công Chánh	17/09/1995		Thạc sĩ	Nội khoa (Lão Khoa)	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
19	Hứa Đạt Thành	28/02/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
20	Phạm Trung Hiếu	08/04/1995		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
21	Trần Quốc Phong	21/08/1992		Thạc sĩ	Ngoại - Tiết niệu	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
22	Bùi Thị Thuỳ Vy		11/05/1995	Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
23	Đoàn Quang Huy	19/10/1999		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
24	Lâm Văn Tín Nghĩa	06/02/1998		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
25	Nguyễn Thị Thuỳ Linh		17/02/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
26	Hồ Lê Quỳnh Vi		26/07/1996	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
27	Phan Tuấn Đạt	15/09/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
28	Nguyễn Đoàn Diễm Vy		05/03/1998	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
29	Phạm Lê Hoàng Long	29/11/1995		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
30	Nguyễn Thị Thu Hiền		06/08/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
31	Lâm Gia Hào	18/11/1999		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
32	Neáng Phol Line		30/04/1997	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
33	Vũ Thị Hồng Nhung		18/10/1998	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
34	Huỳnh Quốc Tiến	31/10/1995		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
35	Trần Tuấn Kiệt	23/09/1997		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
36	Lưu Hoàng Trúc		05/04/1997	Thạc sĩ	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
37	Hoàng Thị Thảo		29/03/1998	Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
38	Ngũ Thái Ngọc Khang	27/10/1994		Chuyên khoa cấp I	Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
39	Hoàng Nguyễn Bảo Tâm	10/10/1993		Đại học	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
40	Trương Hùng Vỹ	05/01/1995		Chuyên khoa cấp I	Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
41	Nguyễn Lê Chí Tâm	19/12/1995		Thạc sĩ	Bác sĩ Răng Hàm Mặt	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
42	Bùi Thị Bé Ba		26/12/1994	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
43	Đặng Trương Hoàng An		15/02/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
44	Bùi Huyền Trang		12/09/2001	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
45	Nguyễn Huỳnh Minh Khôi	03/11/2000		Đại học	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
46	Lương Thị Ngọc Linh		23/06/2002	Đại Học	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
47	Nguyễn Phước Khiết Tâm		03/06/1977	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
48	Ngô Thanh Thảo		18/10/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
49	Nguyễn Thị Kim Tiến		01/09/2001	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
50	Huỳnh Thị Kim Loan		23/10/2001	Đại Học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
51	Nguyễn Thị Hồng Nhung		30/07/1999	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
52	Dương Thị Thanh Nhi		08/11/2000	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
53	Cang Tiểu Mi		01/09/2000	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
54	Nguyễn Huỳnh Trà My		15/07/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
55	Nguyễn Đình Mẫn	10/10/1997		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
56	Lâm Huỳnh My		04/07/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
57	Châu Thị Thùy Dung		24/03/2000	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
58	Nguyễn Thị Thanh Loan		02/11/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
59	Nguyễn Đăng Khoa	04/02/2003		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
60	Hồng Thị Như Huỳnh		03/06/2002	Cao đẳng	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
61	Bùi Thị Kim Ngân		14/10/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
62	Phan Quốc Thống	30/04/2002		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
63	Lê Thị Thanh Trang		25/02/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
64	Nguyễn Thanh Nhó	06/01/2002		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
65	Nguyễn Văn Bưởi	18/07/2002		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
66	Nguyễn Ngân Điền	27/12/2002		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
67	Nguyễn Hồng Bảo Quyên	10/09/2003		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
68	Lê Thị Kim Anh		21/04/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
69	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		03/12/1999	Cao đẳng	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
70	Trượng Hương Giang		20/08/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
71	Lương Hoàng Chương	18/10/2002		Cao đẳng	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		
		Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh nghề nghiệp
72	Phan Tường Thịnh	11/10/2002		Cao đẳng	Khoa Nội thần kinh	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
73	Lê Thị Ngọc Hân		13/09/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
74	Nguyễn Thị Tú Trinh		21/12/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
75	Nguyễn Thị Kim Cúc		29/06/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
76	Nguyễn Huỳnh Như		11/11/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
77	Trương Thị Ngọc Duyên		20/09/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
78	Phạm Thị Huỳnh Như		08/11/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
79	Huỳnh Minh Thi	30/05/1995		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
80	Nguyễn Thị Ngọc Hân		22/02/2001	Cao đẳng	Điều Dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
81	Nguyễn Thành Kiệt	24/09/1997		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
82	Võ Minh Bảo	09/11/2002		Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
83	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		08/11/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
84	Cao Thị Cẩm Thuý		02/02/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
85	Khấu Huyền Trân		15/09/1991	Cao đẳng	Dược	Dược	Dược hạng IV	V.08.08.23
86	Đặng Huỳnh Minh Thu		09/11/2001	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22

STT	Họ và tên	Ngày tháng	Trình độ chuyên	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh
86	Đặng Huỳnh Minh Thu	09/11/2001	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
87	Hoàng Trung Hiền	23/12/1999	Đại Học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
88	Nguyễn Chí Huy	23/03/1996	Đại học	Dược sĩ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
89	Đỗ Thanh Phương	24/10/2002	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi Chức năng	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
90	Đặng Lê Phú Quý	03/12/2002	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi Chức năng	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
91	Nguyễn Triệu Vy	24/02/2001	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
92	Nguyễn Lý Minh Thi	06/11/1997	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
93	Lê Nguyễn Ngọc Trâm	12/01/1995	Cao đẳng	Xét nghiệm	Kỹ thuật y Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19
94	Nguyễn Thị Bích Trâm	25/08/1989	Cao đẳng	Xét nghiệm	Kỹ thuật y Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19
95	Nguyễn Văn Thiện	02/01/1990	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19
96	Đình Hồng Sơn	18/02/1997	Đại học	Luật	Chuyên viên quản trị nhân sự	Chuyên viên	01.003
97	Trần Thị Cát Tường	12/02/2002	Đại học	Quản trị bệnh viện	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	01.003
98	Mai Linh Chi	12/06/1998	Đại học	Luật	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	01.003
99	Hoàng Hải Yến	12/11/2001	Đại học	Quản trị kinh doanh	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	01.003
100	Đặng Thành Công	13/02/1982	Đại học	Quản trị kinh doanh	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	01.003



STT	Họ và tên	Ngày tháng	Trình độ chuyên	Chuyên ngành	Vị trí dự tuyển	Chức danh	Mã chức danh
101	Nguyễn Hoàng Thùy Linh	30/04/1999	Đại học	Quản trị kinh doanh	Chuyên viên về Truyền thông	Chuyên viên	01.003
102	Đỗ Thiện Vũ	25/03/1975	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14
103	Lê Khánh Hoà	17/03/2001	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15
104	Nguyễn Đình Thiên Hào	11/03/1999	Đại học	Kỹ thuật điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15
105	Đặng Hòa Lâm	27/09/2002	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15
106	Nguyễn Thị Trang	19/07/1989	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
107	Huỳnh Xuân Khoa	20/01/1988	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
108	Nguyễn Hồng Phúc	08/05/1989	Cao đẳng	Kỹ thuật xây dựng	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08
109	Nguyễn Trường Hưng	03/05/2001	Cao đẳng	Điện công nghiệp	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08

Danh sách gồm: 109 thí sinh

BỆNH VIỆN AN BÌNH

ng